TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124 /2018/QĐST-HNGĐ	*B, Ngày 12 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số:140/2018/TLST- VHNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu:

- Chị Cao Ngọc L, sinh năm 1971

- Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1967

Cùng trú tại P407- D2 Tập thể G(Nay là P807- D2 G), phường G, quận B, H.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Cao Ngọc L, sinh năm 1971

- Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1967

Cùng trú tại P407- D2 Tập thể G(Nay là P807- D2 G), phường G, quận B, H. (Giấy chứng nhận kết hôn số 123/1999, quyển số 01/1999 do UBND phường G, quận B, thành phố H cấp ngày 25 tháng 11 năm 1999).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Chị Cao Ngọc L, anh Nguyễn Huy T thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Cao Ngọc L, anh Nguyễn Huy T có hai con chung là **Nguyễn Cao Huy M,** sinh ngày 14 tháng 09 năm 2000 và **Nguyễn Cao Hương G,** sinh ngày 23 tháng 10 năm 2003. Anh, chị thống nhất thỏa thuận giao hai con chung là **Nguyễn Cao Huy M,** sinh ngày 14 tháng 09 năm 2000 và **Nguyễn Cao Hương G,** sinh ngày 23 tháng 10 năm 2003 cho chị Cao Ngọc L là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Huy T.

Anh Nguyễn Huy T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. **Về tài sản chung và nhà ở:** Chị L và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

4. **Về các khoản vay nợ:** Chị L và anh T xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

5. **Về lệ phí**: Chị Cao Ngọc L tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Cao Ngọc L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số **0008250** ngày 30 tháng 3năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố H;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
-*UBND phường G, quận B, thành phố H.*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên